TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 20-02-2024
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Bà Dương Thị Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 171/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/12/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/01/2024; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 04/01/2024 và số 03/TB-TA ngày 25/01/2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị Lệ H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 9, khu phố T Tân, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 9, khu phố T Tân, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2023, bản tự khai và biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phan Thị Lệ H trình bày:

Bà và ông Võ Văn T sống chung với nhau từ năm 2005 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đất Đỏ, theo giấy chứng nhận kết hôn số 14 quyển số 01 cấp ngày 14/3/2005. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông không quan tâm đến gia đình, vợ con. Bà H nhiều lần bỏ qua để chung sống nhưng ông Thành không thay đổi, thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn.

Bà H nhận thấy đến nay mạnh ai lấy sống, không còn tình cảm với nhau nữa nên đề nghị TAND huyện Đất Đỏ cho bà H được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên Võ T Lâm, sinh ngày 23/6/2005. Hiện nay con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Võ Văn T:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông T biết. Trong quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

Ngày 20/10/2023, ông T đến Toà tham gia buổi hoà giải và có ý kiến thống nhất về thời gian chung sống và mâu thuẫn gia đình với bà H, tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn vì chờ làm thủ tục tặng cho tài sản cho con trai. Sau đó, ông không ký tên vào biên bản và tự ý bỏ về.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu của bà Phan Thị Lệ H xin ly hôn với ông Võ Văn T là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà H được ly hôn với ông T; Về con chung: Có 01 con chung là Võ T Lâm, sinh ngày 23/6/2005, do con chung đã thành niên và đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Phan Thị Lệ H yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn T, bị đơn đang cư trú tại huyện Đất Đỏ, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Lệ H và ông Võ Văn T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 14/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh (nay là thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ), nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà H thì trong quá trình chung sống, giữa ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do ông T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác; hai bên bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được nên thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Bà H nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau nên không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông T, tại thông báo có nêu rõ yêu cầu khởi kiện và những tài liệu chứng cứ mà bà H đã giao nộp cho Tòa án. Đồng thời đã nhiều lần triệu tập ông T đến Tòa án để ông trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà H; cũng như thông báo để ông T tham gia các phiên hòa giải nhưng ông vắng mặt không có lý do. Ngày 20/10/2023, ông T có đến Toà tham gia buổi hoà giải và có ý kiến thống nhất về thời gian chung sống và mâu thuẫn gia đình, tuy nhiên không đồng ý ly hôn vì chờ làm thủ tục tặng cho tài sản cho con trai. Sau đó, ông không ký tên vào biên bản và tự ý bỏ về. Như vậy lời khai của bà H về việc gia đình mâu thuẫn, không có hạnh phúc là có cơ sở. Việc ông T không đến Tòa án để tham gia phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh ông không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[2.2] Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên là Võ T Lâm, sinh ngày 23/6/2005. Con chung đã thành niên nên cả bà H và ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Lệ H được ly hôn với ông Võ Văn T.

2. Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên là Võ T Lâm, sinh ngày 23/6/2005 (đã thành niên), đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Phan Thị Lệ H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010470 ngày 26/9/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà H đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-Chi cục THA DS huyện Đất Đỏ;
-UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

TRẦN THỊ MỸ DUNG